

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp TKĐH 1 K9 Mã lớp học 25,578 Thực hành

Môn học: TMH33 Thiết kế đồ họa tổng hợp

Giáo viên: Phạm Văn Tiến

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD172228	Trần Đức Ân	07/12/1997	8,0		Ân	
2	CD170365	Nguyễn Tuấn Anh	07/02/1999	7,0		Anh	
3	CD172761	Phạm Lê Tú Anh	01/02/1999	9,0		Anh	
4	CD160188	Lê Quang Bách	03/06/1998	6,2		Bách	
5	CD173656	Phạm Thị Châu	06/01/1998	7,0		Châu	
6	CD172487	Đào Mạnh Cường	18/07/1999	6,6		Cường	
7	CD172045	Phạm Văn Đại	13/07/1999	7,0		Đại	
8	CD172541	Nguyễn Văn Đạt	16/05/1999	6,9		Dat	
9	CD172940	Ngô Thùy Dung	06/09/1999	7,0		Dung	
10	CD172390	Nguyễn Tiến Dũng	09/08/1999	6,6		Dũng	
11	CD172063	Nguyễn Thái Dương	01/07/1996	6,3		Dương	
12	CD173904	Ngô Hải	23/11/1998				bỏ học
13	CD172388	Nguyễn Ngọc Hải	26/10/1998	8,0		Hải	
14	CD172342	Nguyễn Trung Hiếu	17/11/1999	7,2		Hiếu	
15	CD170366	Đào Xuân Hoài	16/02/1999	6,8		Hoài	
16	CD170673	Nguyễn Huy Hoàng	17/12/1999	7,5		Hoàng	
17	CD170667	Nguyễn Việt Hoàng	30/07/1999	7,3		Hoàng	
18	CD170317	Nguyễn Đức Huân	17/09/1998	7,8		Huân	
19	CD170334	Trần Duy Hưng	23/09/1999	7,3		Hưng	
20	CD172356	Nguyễn Văn Huy	29/01/1998	6,9		Huy	
21	CD172525	Đào Trung Kiên	28/09/1999	8,0		Kiên	
22	CD170435	Nguyễn Xuân Kỳ	26/05/1999	8,0		Kỳ	
23	CD172727	Đinh Thị Liên	25/11/1999	9,0		Liên	
24	CD172858	Nguyễn Thị Liễu	26/07/1999	7,8		Liễu	
25	CD170684	Lã Tiến Long	29/06/1999	6,2		Long	
26	CD162930	Nguyễn Hoàng Long	10/11/1998	7,3		Long	
27	CD172423	Lò Văn Minh	08/11/1998	8,3		Minh	
28	CD172305	Lương Quang Minh	20/06/1998	8,0		Minh	
29	CD170694	Võ Nguyễn Anh Minh	29/01/1999	7,3		Minh	
30	CD170677	Phạm Thành Nam	28/09/1998	7,5		Nam	
31	CD172726	Vũ Thị Nghĩa	25/01/1999	8,3		Nghĩa	
32	CD170358	Lê Thị Quỳnh	24/09/1999	7,8		Quỳnh	
33	CD172272	Đỗ Hồng Sơn	19/11/1999	6,2		Sơn	
34	CD172471	Nguyễn Lê Tuấn Tài	17/06/1999	7,2		Tài	
35	CD173052	Phạm Quang Thắng	15/09/1998	6,2		Thắng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170421	Tạ Văn Thường	13/09/1999	6,2		Thường	
37	CD163161	Nguyễn Thị Thu Trang	19/01/1996	6,8		Trang	
38	CD172466	Phạm Quang Tuấn	13/12/1999	7,2		Tuấn	

Tổng số SV tham gia thực hành.....37.....

Số sinh viên đạt:.....37.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA



Trần Thị Như Trang

